

BÁO CÁO DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN
GIAO DỊCH KÝ QUỸ

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam

(Về việc báo cáo danh mục chứng khoán ký quỹ tháng 07 năm 2026)

Công Ty TNHH Chứng Khoán ACB xin báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ như sau:

1. Danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ trên Sở GDCK Hà Nội :

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
1	BVS			BVS
2	CEO			CEO
3	DHT			DHT
4	DTD			DTD
5	DVM			DVM
6	DXP			DXP
7	HUT			HUT
8	IDC			IDC
9	IDV			IDV
10	LAS			LAS
11	MBS			MBS
12	NBC			NBC
13	NTP			NTP
14	PGS			PGS
15	PLC			PLC
16	PSD			PSD
17	PVB			PVB
18	PVC			PVC
19	PVI			PVI
20	PVS			PVS
21	S99			S99
22	SHS			SHS
23	TNG			TNG
24	VCS			VCS
25	VGS			VGS
26	VNR			VNR

2. Danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ trên Sở GDCK TPHCM :

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
1	AAA			AAA
2	AGG			AGG
3	AGR			AGR
4	ANV			ANV
5	ASM			ASM
6	BAF			BAF
7	BCM			BCM

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
8	BFC			BFC
9	BIC			BIC
10	BID			BID
11	BMP			BMP
12	BSI			BSI
13	BSR			BSR
14	BVH			BVH
15	BWE			BWE
16	CCL			CCL
17	CDC			CDC
18	CII			CII
19	CMG			CMG
20	CNG			CNG
21	CSM			CSM
22	CSV			CSV
23	CTD			CTD
24	CTG			CTG
25	CTI			CTI
26	CTR			CTR
27	CTS			CTS
28	DBC			DBC
29	DBD			DBD
30	DC4			DC4
31	DCL			DCL
32	DCM			DCM
33	DGW			DGW
34	DHA			DHA
35	DHC			DHC
36	DHG			DHG
37	DIG			DIG
38	DPG			DPG
39	DPM			DPM
40	DPR			DPR
41	DRC			DRC
42	DSE			DSE
43	DVP			DVP
44	DXG			DXG
45	E1VFN30			E1VFN30
46	EIB			EIB
47	ELC			ELC
48	EVF			EVF
49	FCN			FCN
50	FMC			FMC
51	FPT			FPT
52	FRT			FRT
53	FTS			FTS

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
54	FUESSVFL			FUESSVFL
55	FUEVFNVD			FUEVFNVD
56	GAS			GAS
57	GEG			GEG
58	GEX			GEX
59	GMD			GMD
60	GSP			GSP
61	GVR			GVR
62	HAG			HAG
63	HAH			HAH
64	HAX			HAX
65	HCD			HCD
66	HCM			HCM
67	HDB			HDB
68	HDC			HDC
69	HDG			HDG
70	HHP			HHP
71	HHS			HHS
72	HHV			HHV
73	HPG			HPG
74	HQC			HQC
75	HSG			HSG
76	HTN			HTN
77	HVH			HVH
78	IDI			IDI
79	IJC			IJC
80	IMP			IMP
81	ITC			ITC
82	KBC			KBC
83	KDC			KDC
84	KDH			KDH
85	KHG			KHG
86	KSB			KSB
87	LCG			LCG
88	LHG			LHG
89	LIX			LIX
90	LPB			LPB
91	LSS			LSS
92	MBB			MBB
93			MCH	MCH
94	MCM			MCM
95	MIG			MIG
96	MSB			MSB
97	MSH			MSH
98	MSN			MSN
99	MWG			MWG

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
100	NAB			NAB
101	NAF			NAF
102	NBB			NBB
103	NCT			NCT
104	NHH			NHH
105	NKG			NKG
106	NLG			NLG
107	NSC			NSC
108	NT2			NT2
109	NTL			NTL
110	NVL			NVL
111	OCB			OCB
112	PAC			PAC
113	PAN			PAN
114	PC1			PC1
115	PDR			PDR
116	PET			PET
117	PGC			PGC
118	PGI			PGI
119	PHC			PHC
120	PHR			PHR
121	PLX			PLX
122	PNJ			PNJ
123	POW			POW
124	PVD			PVD
125	PVP			PVP
126	PVT			PVT
127	REE			REE
128	SAB			SAB
129	SAM			SAM
130	SBA			SBA
131	SBT			SBT
132	SCR			SCR
133	SCS			SCS
134	SHB			SHB
135	SHP			SHP
136	SIP			SIP
137	SJD			SJD
138	SJS			SJS
139	SKG			SKG
140	SSB			SSB
141	SSI			SSI
142	STB			STB
143	STK			STK
144	SZC			SZC
145	SZL			SZL



STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
146	TCB			TCB
147	TCH			TCH
148	TCL			TCL
149	TCM			TCM
150	TCX			TCX
151	TDM			TDM
152	TIP			TIP
153	TLG			TLG
154	TPB			TPB
155	TRC			TRC
156	TTA			TTA
157	TV2			TV2
158	UIC			UIC
159	VAB			VAB
160	VCB			VCB
161	VCG			VCG
162	VCI			VCI
163	VCK			VCK
164	VDS			VDS
165	VGC			VGC
166	VHC			VHC
167	VHM			VHM
168	VIB			VIB
169	VIC			VIC
170	VIP			VIP
171	VIX			VIX
172	VJC			VJC
173	VND			VND
174	VNM			VNM
175	VPB			VPB
176	VPX			VPX
177	VRE			VRE
178	VSC			VSC

Đường link đăng tải thông tin nói trên trên website của công ty: <https://acbs.com.vn/cong-bo-thong-tin/theo-thang>

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của báo cáo này.

Kính báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam.

Người lập



Nguyễn Trần Yến Ngân

Phòng Quản lý Rủi ro



Dương Anh Tuấn

Tổng Giám Đốc



Nguyễn Đức Hoàn